

VNINDEX 1,878.02 +0.48%	HNX 318.24 -2.49%	UPCOM 127.38 -0.04%	DOW JONES 51,848.90 +0.35%	NIKKEI 225 69,174.97 -0.88%	DAX 24,740.36 -0.62%
--	------------------------------------	--------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"Cơ hội khi giá giảm"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/06, VN-Index tăng +8.98 điểm (+0.48%) lên mức 1878.02 điểm với 113 mã tăng, 178 mã giảm và 71 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 633 triệu cổ phiếu (-33%). Tổng giá trị giao dịch đạt 18.166 tỷ đồng, tương ứng giảm -41.3% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.48%), HNX-Index (-2.49%), UPCOM-Index (-0.04%), VN30 (+0.75%), VNMIID (-0.03%), VNSML (+0.04%), VNDIAMOND (+0.36%), VNFINLEAD (+0.06%), VNCOND (+1.22%), VNCONS (-0.01%).

Khối ngoại bán ròng -611.68 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: FPT (-116.45 tỷ), CTG (-103.56 tỷ), VPB (-89.63 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VIC (+114.66 tỷ), LPB (+33.48 tỷ), NVL (+32.79 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục tăng về điểm số trong khi độ rộng các nhóm ngành nghiêng về sắc đỏ, dòng tiền vẫn tập trung ở các cổ phiếu vốn hóa lớn, tác động tăng đến chỉ số chung. Thị trường tiến đến vùng cổ khối lượng giao dịch lớn +/- 1870 điểm vẫn chịu sức ép từ phía bán, do đó nhịp rung lắc vẫn sẽ tiếp diễn ở phiên tới.

Xu hướng ngắn hạn: Xu hướng của VN-Index tiếp diễn hồi phục trong nghi ngờ trên biểu đồ ngày tuy nhiên hiện tại thị trường đang gặp rung lắc tại vùng +/- 1870 điểm, tại đây cung bán giảm do với cầu chưa sẵn sàng mua giá cao. Do đó thị trường sẽ tiếp tục kiểm điểm vùng cổ khối lượng giao dịch lớn này. Dòng tiền vẫn tập trung ở các nhóm ngành như Ngân hàng, Chứng khoán.

Hỗ trợ trên khung ngày: 1750 - 1800 điểm.

Xu hướng trung hạn: Nhịp hồi phục trên biểu đồ ngày kéo VN-Index tiếp tục hình thành cây nến xanh trên biểu đồ tuần. Tuy nhiên do chỉ số dần tiến đến vùng đỉnh cũ cũng là vùng xuất hiện khối lượng giao dịch lớn do đó giảm co giữa cung - cầu sẽ có khả năng xảy ra. Thị trường vượt mốc 1870 +/- điểm đi kèm khối lượng lớn sẽ là tín hiệu tích cực kéo điểm số tiến lên vùng kháng cự 1920 điểm.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: VN-Index vận động giảm co trên vùng 1870 điểm, mức độ lan tỏa còn khiêm tốn, thị trường cần thêm thời gian thử thách vùng kháng cự. Nhà đầu tư tiếp tục chuẩn bị cơ hội cho nhịp rung lắc này.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 2084 - 2154
Kháng cự 1: 1950 - 2018
Hỗ trợ: 1586 - 1606

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index tiếp tục chịu áp lực bán khi chạm gần đỉnh cũ 1900 điểm. Hiện tại thị trường đang hồi phục trong nghi ngờ do đó cung - cầu vẫn tiếp tục giảm co trong các phiên tới nhưng sẽ là cơ hội để nhà đầu tư chưa có vị thế giải ngân. Dòng tiền vẫn ưu tiên nhóm Ngân hàng, Chứng khoán. Nhà đầu tư nên xem các phiên rung lắc là cơ hội mở mua mới.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Báo cáo chiến lược tháng 06/2026: Kiểm định nội lực trong thách thức

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	VTP	14/05/2026	66.5 - 68.5	78.0	63.3	17.29%	63.10	-4.81%	Cắt lỗ
2	FPT	19/05/2026	74 - 75	80.0	70.0	7.67%	70.80	-4.71%	Nắm giữ
3	HPG	05/06/2026	23.5 - 24	26.0	22.8	9.47%	23.50	0.00%	Nắm giữ
4	VIB	05/06/2026	16.1 - 16.4	17 - 18	15.5	7.69%	16.05	-0.31%	Nắm giữ
5	VCK	10/06/2026	32.4 - 33	35.4	31.0	8.26%	33.20	0.61%	Nắm giữ
6	VNM	11/06/2026	58 - 59	63 - 66	56.0	10.26%	58.30	-0.51%	Nắm giữ
7	SZC	12/06/2026	22.5 - 23.5	26.0	21.0	13.04%	22.50	-3.85%	Nắm giữ
8	BID	18/06/2026	42 - 42.5	46 - 49	40.5	12.43%	42.10	0.24%	Nắm giữ
9	NKG	18/06/2026	12.3 - 12.5	14.7	11.5	18.55%	11.85	-3.66%	Nắm giữ
10	REE	18/06/2026	50 - 51	56 - 60	49.5	14.85%	50.30	-0.20%	Nắm giữ
11	CTG	24/06/2026	33.5 - 34	36.5	32.0	8.15%	33.90	1.04%	Nắm giữ
12	HDB	24/06/2026	25 - 25.5	27 - 28	24.0	8.91%	25.70	1.18%	Nắm giữ
13	VPB	24/06/2026	26.2 - 26.7	28 - 30	25.0	9.64%	26.55	1.34%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Mỹ tái khẳng định Iran không được phép thu phí tại Hormuz
- EU gia nhập liên minh AI do Mỹ dẫn dắt để giảm phụ thuộc vào Trung Quốc
- Đồng USD leo lên mức cao nhất trong 13 tháng

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Standard Chartered: Lạm phát quý II có thể vượt mức 5,0%
- NHNN đang lấy ý kiến sửa đổi Nghị định về quản lý dự trữ ngoại hối Nhà nước
- Chính thức: MSCI chưa đưa Việt Nam vào danh sách theo dõi năng hạng

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

25/06/2026: Công bố số cuối cùng GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	24/06/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,878.02	0.48%	3.88%	-2.46%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	18,204.35	-41.34%	9.19%	-18.00%
HNX	318.24	-2.49%	-0.43%	24.77%
HNX GTGD (Tỷ VND)	972.34	-14.63%	-33.59%	15.66%
Upcom	127.38	-0.04%	0.50%	0.82%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	534.03	-47.39%	44.36%	-20.03%
P/E VNindex (x)	13.86	1.09%	4.37%	-1.07%
P/B VNindex (x)	2.14	0.94%	4.39%	-0.93%

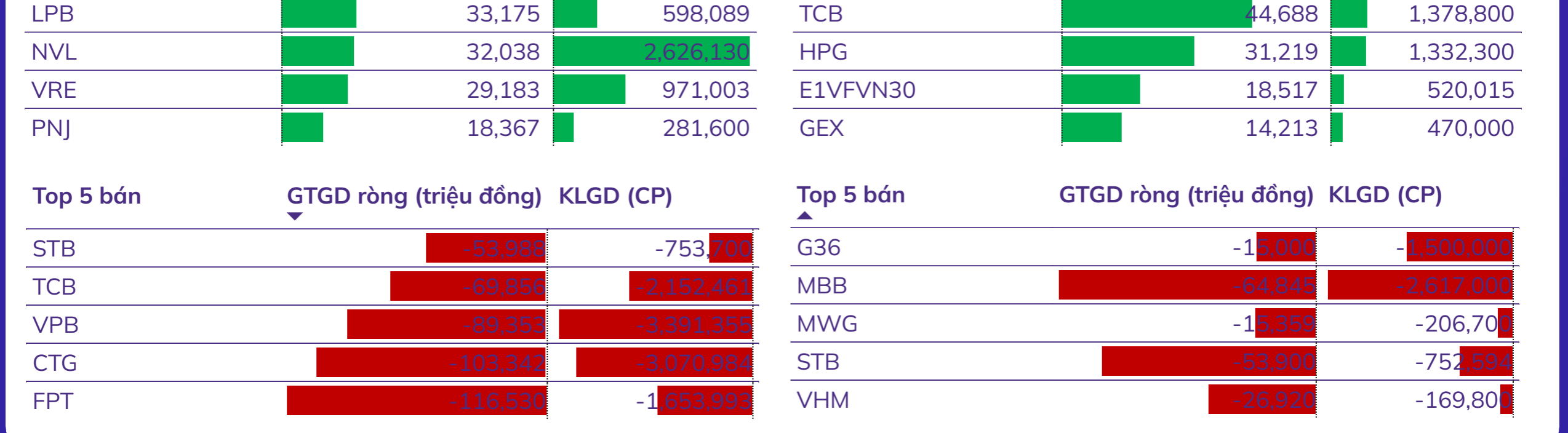
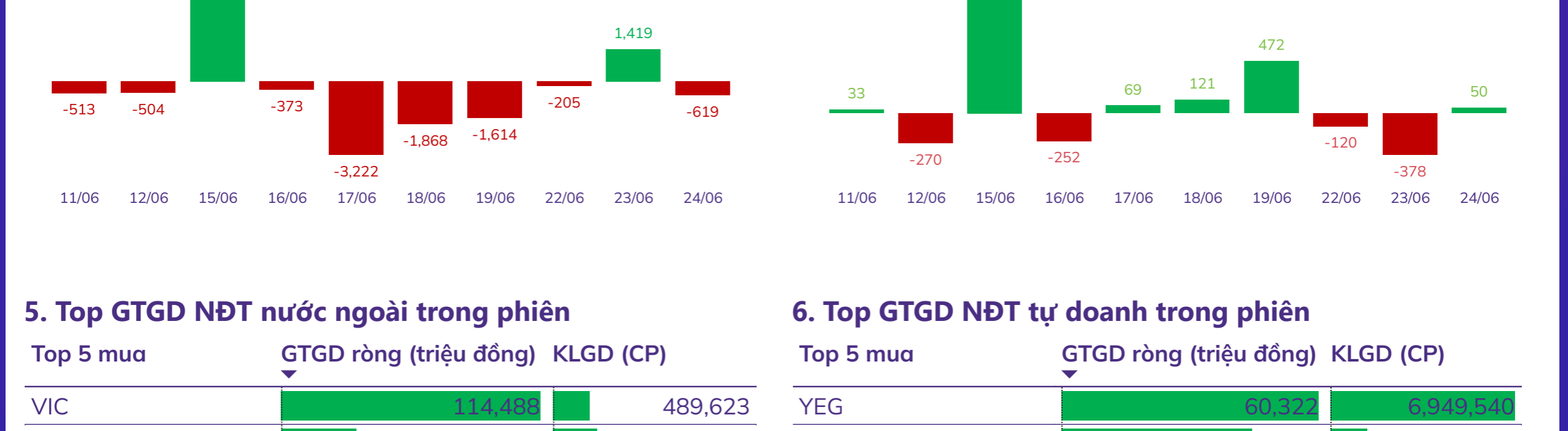
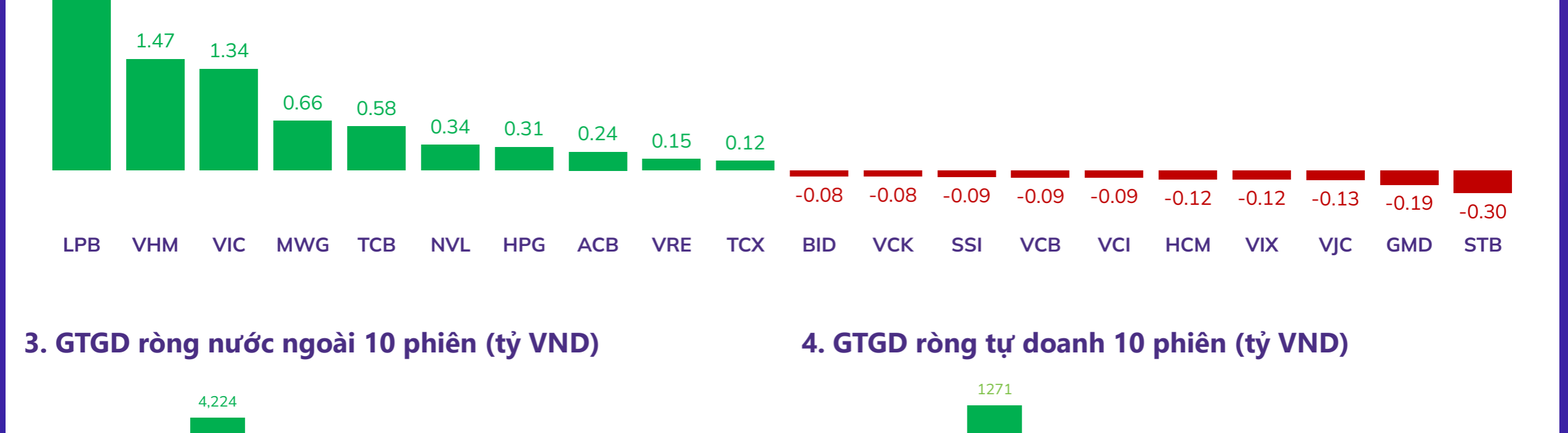
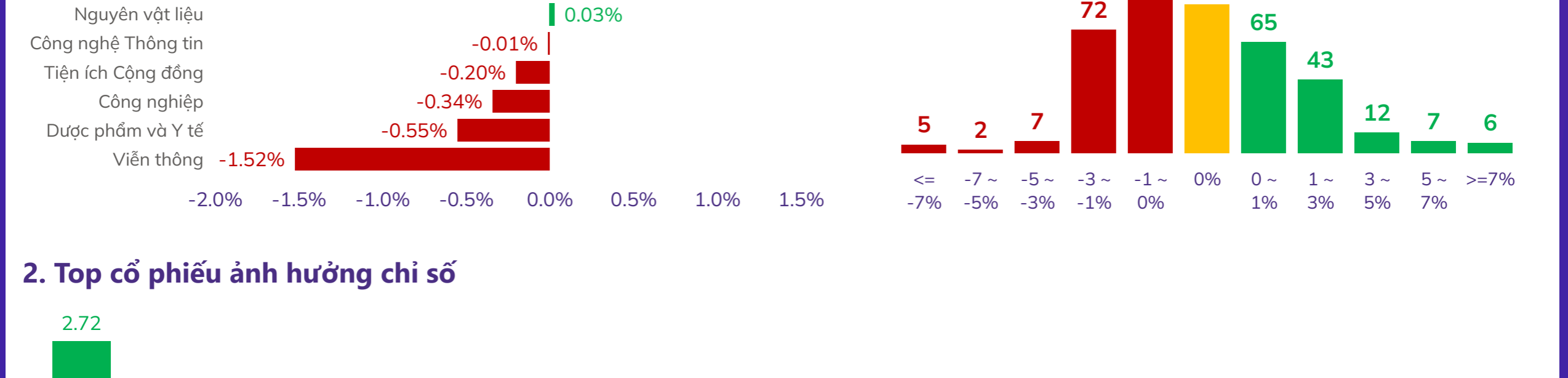
TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE																		
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên												
1	LPB	5.51%	BID	-1.29%	LPB	19.48%	GVR	-4.67%	ACB	14.54%	BSR	-15.54%						
2	MWG	2.37%	TPB	-0.93%	VIC	18.81%	BSR	-4.66%	SSB	9.34%	VRE	-11.27%						
3	VHM	2.31%	VJC	-0.80%	VHM	16.92%	FPT	-3.28%	LPB	6.53%	MSN	-9.61%						
4	BSR	1.79%	STB	-0.70%	VRE	5.76%	SSI	-3.26%	VJC	2.44%	MWG	-7.60%						
5	VRE	1.68%	SSI	-0.56%	TCB	2.36%	GAS	-3.06%	SAB	1.70%	HDB	-7.55%						

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên												
1	NVL	5.28%	CRE	-2.70%	PC1	10.41%	NLG	-8.93%	PC1	20.50%	DCM	-17.65%						
2	ORS	4.56%	HCM	-2.00%	KLB	6.76%	STG	-7.65%	CTS	17.74%	STG	-16.42%						
3	ANV	3.33%	GMD	-1.83%	PVB	5.97%	KDH	-7.38%	MSB	12.27%	NVL	-16.39%						
4	PVD	3.23%	NT2	-1.75%	CTS	5.30%	HVN	-6.83%	KLB	10.88%	DIG	-15.82%						
5	VPI	2.31%	CTD	-1.54%	DGC	4.35%	DXG	-6.77%	VND	10.42%	DPM	-14.31%						

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên												
1	TVS	6.88%	FDC	-6.97%	CLW	25.71%	FDC	-14.95%	CLW	34.34%	VPG	-30.57%						
2	TN1	6.79%	TNT	-6.78%	TVP	12.17%	VPG	-8.22%	C32	17.37%	TCO	-30.50%						
3	LAF	6.15%	DAT	-6.47%	PVP	9.52%	TCI	-7.93%	FTS	13.59%	CRC	-26.31%						
4	LDG	6.12%	ABR	-5.88%	HAP	9.37%	C32	-7.88%	LAF	12.76%	HRC	-23.50%						
5	BMC	4.05%	VNE	-3.65%	LAF	9.20%	UIC	-6.52%	SRF	10.64%	STK	-18.46%						

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	24/06/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	24,740.36	-0.62%	-0.68%	1.16%	
Dow Jones	51,848.90	0.35%	0.34%	4.20%	
FTSE 100	10,461.63	0.31%	-0.31%	1.32%	
Nikkei 225	69,174.97	-0.88%	-0.33%	10.41%	
S&P 500	7,358.22	-0.10%	-2.60%	-0.58%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,325.00	0.02%	0.13%	-0.09%	
USD/JPY	161.55	-0.01%	0.76%	2.34%	
GBP/USD	1.32	0.00%	-1.49%	-2.22%	
EUR/USD	1.14	0.00%	-1.72%	-2.56%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	73.74	-4.33%	-6.61%	-30.25%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.22	2.22%	-0.62%	11.42%
Than	USD/T	143.55	-0.28%	-1.00%	10.08%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép	CNY/T	3,082.00	0.33%	-2.00%	-4.08%
Quặng sắt	USD/T	100.52	-0.01%	-1.39%	-9.53%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,192.00	-0.17%	-0.42%	5.49%
Gỗ	USD/1000 board feet	191.00	-1.20%	-2.22%	4.40%
Vàng	USD/Toz	3,999.60	-2.77%	-7.66%	-14.01%
Đồng	USD/Lbs	5.94	-3.26%	-8.47%	-9.59%
Bạc	USD/t.oz	57.36	-6.81%	-18.08%	-31.22%
Nông nghiệp					
Cà phê	USD/Lbs	277.75	0.65%	1.81%	0.74%
Đường	USD/Lbs	14.01	0.43%	-2.10%	-6.54%
Lúa mì	USD/Bu	585.75	-0.17%	-0.68%	-13.29%
Lợn hơi	USD/Lbs	93.70	-0.56%	-2.98%	-4.81%
Cao su	USD Cents / Kg	224.30	-1.28%	-1.67%	0.45%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 24/06/2026



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIC	19,444	489,623	YEG	10,474	6,047,474
LPB	33,175	598,089	TCB	14,814	1,378,800
NVL	32,038	1,206,137	HPG	34,289	1,332,300
VRE	29,183	971,003	E1VFVN30	18,517	520,015
PNJ	18,367	281,600	GEX	14,213	470,000

Top 5 bán			Top 5 bán		
STB	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	G36	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	-6,930	-753	G36	-1,100	-1,000,000
TCB	-6,100	-2,150,400	MBB	-14,800	-2,217,000
VPB	-5,900	-1,000,000	MWG	-1,100	-206,700
CTG	-5,100	-1,000,000	STB	-1,000	-752,000
FPT	-4,100	-1,000,000	VHM	-2,000	-169,800

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO
 Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.
 Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

ABS Chứng khoán An Bình *Được vinh danh*
 Công ty cung cấp **Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026**
BEST SECURITIES SERVICE
 Do FinanceAsia bình chọn